

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2023/HC-ST

Ngày: 30 - 9 - 2023

*“V/v hành vi hành chính và
Hủy quyết định hành chính”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Viết Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Xuân Mâu và bà Nguyễn Thị Hòe

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Mai Ly - Thư ký TAND tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: bà Trần Thị Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2023, tại phòng xét xử dân sự. Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 24/2023/TLST-HC ngày 03/5/2023 về việc khiếu kiện “Hành vi hành chính và Hủy quyết định hành chính”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2023/QĐXXST-HC ngày 03/8/2023, giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Ông Phạm Ngọc X, sinh năm 1964; địa chỉ nơi cư trú : thôn Sơn T, xã Quảng T, huyện Quảng Tr, tỉnh Quảng Bình, có mặt

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của người khởi kiện: Ông Hồ Lý H; địa chỉ nơi cư trú: xã An N, huyện Quảng N, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

Người bị kiện: 1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Quảng Tr.

2. Ủy ban nhân dân huyện Quảng Tr.

Người đại diện theo pháp luật: ông Phan Văn Th - Chức vụ: Chủ tịch UBND huyện.

Người đại diện theo ủy quyền: bà Nguyễn Thị Ngọc Th - Chức vụ: Phó Chủ tịch UBND huyện Quảng Tr (theo giấy ủy quyền đề ngày 25/5/2022), có mặt;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho UBND huyện Quảng Tr và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Quảng Tr:

Ông Trần Văn Đ - Chức vụ: Trưởng phòng NN& PTNT UBND huyện Quảng Tr, có mặt;

Ông Hoàng Văn C - Chức vụ: Trưởng phòng Tư pháp UBND huyện Quảng Tr, có mặt;

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ủy ban nhân dân xã Quảng T, huyện Quảng Tr.

Đại diện theo pháp luật: Ông Tưởng Thanh T - Chủ tịch UBND.

Địa chỉ: Ủy ban nhân dân xã Quảng Ch, huyện Quảng Tr, tỉnh Quảng Bình, có mặt;

2. Ủy ban nhân dân xã Quảng Ch, huyện Quảng Tr.

Đại diện theo pháp luật: Ông Đàm Xuân V - Chủ tịch UBND.

Địa chỉ: Ủy ban nhân dân xã Quảng Ch, huyện Quảng Tr, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 05/10/2022, bản tự khai cũng như tại phiên tòa người khởi kiện ông Phạm Ngọc X và đại diện theo ủy quyền trình bày:

Năm 2000, ông được giao diện tích 5.678m² đất làm trang trại nuôi trồng thủy sản, đồng thời ký hợp đồng với UBND xã Quảng T về việc khai thác đánh bắt thủy sản trên sông Nại đoạn từ đê Đò Càng đến giáp hồ nuôi trồng thủy sản của ông với diện tích hơn 07 hecta. Năm 2015 ông tiếp tục hợp đồng với UBND xã Quảng T thuê thêm 2.700m² đất hoang để làm hồ nuôi tôm thẻ chân trắng. Năm 2011, tại xã Quảng Ch ông ký hợp đồng với UBND xã Quảng Ch về việc khai thác đánh bắt thủy sản trên sông Con (sông Nại) thuộc địa phận xã Quảng Ch từ đê Sơn T, xã Quảng T đến cửa sông R, diện tích khoảng hơn 05 hecta. Hoạt động nuôi trồng và đánh bắt thủy sản của ông đang phát triển tốt, hàng năm tạo công ăn việc làm cho hàng chục lao động ở địa phương và tham gia đóng góp vào ngân sách nhà nước số tiền đáng kể. Cùng tham gia hoạt động nuôi trồng thủy sản, gia đình ông có thuê 04 nhân công làm việc và gia đình ông có 03 người tham gia. Năm 2016 do sự cố môi trường biển đã làm trang trại, đầm hồ nuôi trồng thủy sản của ông thiệt hại nặng nề, thủy sản dưới hồ bị chết hàng loạt, số chưa chết thu hoạch gấp bán không ai mua, trang trại, đầm hồ bị ô nhiễm nguồn nước không thể nuôi trồng được. Sau khi có Quyết định 1880/QĐ-TTg ngày 29/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về định mức bồi thường thiệt hại cho các đối tượng tại các tỉnh Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị và Thừa Thiên Huế và Quyết định số 12/QĐ-TTg ngày 06/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt đề án “Xác định thiệt hại, thực hiện bồi thường, hỗ trợ, khôi phục sản xuất và bảo đảm an sinh xã hội cho người dân bị ảnh hưởng do sự cố môi trường biển tại các tỉnh Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị và Thừa Thiên Huế”. Ông đã làm đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại kèm theo bản kê danh sách thiệt hại gửi UBND xã Quảng T và UBND xã Quảng Ch thiệt hại hơn 600.000.000 đồng. Tuy nhiên, chờ đến 07 tháng sau ông vẫn không nhận được tiền bồi thường. Ông đã gửi đơn khiếu nại đến UBND tỉnh yêu cầu được giải quyết, UBND tỉnh chuyển đơn về huyện. Ngày 12/4/2017, ông nhận được Công văn số 288/UBND-TNXLĐT ngày 11/4/2017 của UBND huyện Quảng Tr, tại công văn này tiếp tục khẳng định ông không đủ điều kiện để được hưởng bồi thường, hỗ trợ thiệt hại theo quyết định số 1880/QĐ-TTg ngày 29/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ. Không nhất trí với Công văn số 288/UBND-TNXLĐT ngày 11/4/2017 của UBND huyện Quảng Tr, ông làm đơn khởi kiện đến Tòa án. Ngày 18/5/2017 ông nhận được công văn số 183/2017/TAND của Tòa án nhân dân tỉnh

Quảng Bình về việc chuyển đơn, hồ sơ cho UBND huyện Quảng Tr giải quyết. Ngày 29/11/2017 ông nhận được Công văn số 1276/UBND-TTr của UBND huyện Quảng Tr chấp nhận việc căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 1 Quyết định số 1880/QĐ-TTg ngày 29/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ và vận động ông nhận hình thức bồi thường theo hình thức tương đương với số người lao động. Vì không muốn khiếu kiện kéo dài nên ông đã chấp nhận. Ông đã đi mượn chứng minh thư của tổng cộng 41 người để kê khai nhận tiền bồi thường, xã đã căn cứ vào danh sách đó để cung cấp cho huyện. Ngày 10/4/2018, UBND huyện Quảng Tr ban hành Quyết định số 756/QĐ-UBND bồi thường thiệt hại ở xã Quảng T là 384.120.000 đồng và Quyết định 757/QĐ-UBND bồi thường thiệt hại ở xã Quảng Ch là 331.740.000 đồng. Sau đó, ông đến nhận tiền thì UBND xã Quảng T và UBND xã Quảng Ch yêu cầu những người đã từng lao động cho ông đến nhận. Ông không chấp nhận và tiếp tục khiếu nại. Ngày 10/7/2018, UBND huyện Quảng Tr ra Quyết định số 1429/QĐ-UBND về việc thu hồi số tiền bồi thường thiệt hại ở xã Quảng Ch theo phê duyệt tại Quyết định 757 ngày 10/4/2018. Quyết định bồi thường thiệt hại đã xác định không đúng đối tượng, nên UBND các xã áp dụng chi trả không được. UBND huyện Quảng Tr ban hành Quyết định số 1429/QĐ-UBND về thu hồi số tiền bồi thường thiệt hại ở xã Quảng Ch theo phê duyệt tại Quyết định 757 ngày 10/4/2018, nhưng không nói rõ là để bồi thường thiệt hại cho ông, nên ông tiếp tục khiếu nại để buộc UBND huyện Quảng Tr phải giải quyết. Tại biên bản làm việc ngày 17/3/2021, ông đã đề nghị giải quyết theo pháp luật, nhưng ông không nhận được quyết định giải quyết khiếu nại, cũng không được chi trả tiền bồi thường hỗ trợ cho chủ trang trại bị ảnh hưởng do sự cố môi trường biển. Đối với việc bồi thường thiệt hại ở xã Quảng Ch: UBND xã Quảng Ch có gọi ông lên để làm thủ tục nhận tiền bồi thường. Tuy nhiên, trong thời gian niêm yết có đơn tố cáo của người dân, nên UBND xã đã ban hành Quyết định số 78/QĐ-UBND về thụ lý giải quyết tố cáo của người dân đối với việc rà soát bồi thường sự cố môi trường biển cho 19 lao động tại xã Quảng Ch. Do đó, UBND xã Quảng Ch dừng việc chi trả và nộp lại số tiền 314.280.000 đồng cho UBND huyện Quảng Tr cho đến nay vẫn chưa giải quyết bồi thường cho ông.

Vì vậy, ông làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc Chủ tịch UBND huyện Quảng Tr thực hiện hành vi giải quyết khiếu nại theo nội dung công văn số 1276/UBND-TTr ngày 29/11/2017 của UBND huyện Quảng Tr, chấp nhận bồi thường thiệt hại do sự cố môi trường biển cho ông, theo Quyết định số 1880/QĐ-TTg ngày 29/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Buộc UBND huyện Quảng Tr thu hồi các Quyết định số 756, 757 ngày 10/4/2018 để xác định lại đối tượng bồi thường là chủ cơ sở trang trại và Buộc UBND huyện Quảng Tr đình chỉ, thu hồi quyết định số 1429/QĐ-UBND ngày 10/7/2018.

Người được ủy quyền và người bảo vệ quyền lợi của người bị kiện trình bày: UBND huyện Quảng Tr giữ nguyên ý kiến tại văn bản số 1668/UBND-NN&PTNT ngày 25/11/2022. Quá trình giải quyết bồi thường sự cố môi trường biển đã thực hiện theo quy trình từ thôn, xã và đến huyện là đúng quy định của pháp luật. UBND huyện Quảng Tr ban hành các văn bản 756, 757 ngày 10/4/2018 là đúng trình tự theo Công văn 6851 và 7433 của Bộ Nông nghiệp và phát triển

nông thôn, định mức bồi thường thiệt hại cho các đối tượng thực hiện theo đúng Quyết định 1880 của Thủ tướng Chính phủ. Vì vậy, UBND huyện giữ nguyên các văn bản của UBND nhân dân huyện Quảng Tr. UBND huyện Quảng Tr đề nghị Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình căn cứ các quy định của pháp luật hiện hành để xem xét giải quyết vụ án theo đúng quy định.

Đại diện của Ủy ban nhân dân xã Quảng T có ý kiến: Đối với chủ cơ sở nuôi trồng thủy sản (hộ ông X), căn cứ vào hồ sơ kê khai về thiệt hại do sự cố môi trường biển. Đối chiếu với các quy định tại Quyết định số 1880/QĐ-TTg ngày 29/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 6851 và các văn bản hướng dẫn thì diện tích nuôi trồng thủy sản của hộ ông X không đủ điều kiện để được đền bù thiệt hại theo quy định. Ông X đã có nhiều ý kiến, kiến nghị và đơn thư gửi đến UBND xã, UBND huyện và các cơ quan chức năng có liên quan đề nghị giải quyết hỗ trợ đền bù theo quy định để đảm bảo quyền lợi của gia đình ông. Căn cứ các ý kiến phản ánh, kiến nghị UBND xã, phòng Nông nghiệp, UBND huyện Quảng Tr đã mời ông X đến làm việc và giải thích lý do không đủ điều kiện để hỗ trợ đền bù theo quy định. Ông X đã thống nhất không đề nghị đền bù theo quy định mà chuyển sang kê khai đền bù hỗ trợ thiệt hại do lao động mất việc làm. Căn cứ hồ sơ kê khai lao động mất việc làm, hộ gia đình ông X đã kê khai 22 lao động đã làm thuê cho sở sở của ông và đã được hội đồng thẩm định thôn Sơn T, xã Quảng T và Hội đồng thẩm định xã Quảng T xét duyệt, hoàn chỉnh hồ sơ đối với 22 lao động đề nghị UBND huyện Quảng Tr xem xét hỗ trợ đền bù. Ngày 10/4/2018, UBND huyện Quảng Tr ban hành Quyết định số 756/QĐ-UBND về việc phê duyệt các đối tượng được bồi thường thiệt hại do sự cố môi trường biển ở xã Quảng T, với tổng số tiền 384.120.000 đồng, số tiền chi trả đợt 1 là 192.060.000 đồng. Sau khi có quyết định, UBND xã Quảng T đã thực hiện việc niêm yết quyết định chi trả công khai theo quy định của pháp luật đối với 22 lao động làm thuê cho sở sở nuôi trồng thủy sản của ông X, thì có đơn kiến nghị của công dân trên địa bàn xã. UBND xã đã thụ lý đơn và tiến hành xác minh theo đơn kiến nghị. Kết quả xác minh một công dân khẳng định không làm thêm cho sở sở của ông X. Sau khi có kết quả xác minh, UBND huyện Quảng Tr và UBND xã Quảng T đã thông báo cho ông X đến làm việc để nhận tiền hỗ trợ, nhưng ông X không thống nhất nhận tiền. Sau khi xin ý kiến của UBND huyện Quảng Tr và để đảm bảo về nguyên tắc quản lý tài chính theo quy định. UBND xã Quảng T để số tiền hỗ trợ đền bù tại tài khoản tiền gửi của UBND xã tại Kho bạc Nhà nước huyện Quảng Tr theo quy định. Đối với yêu cầu khởi kiện của ông X, UBND xã Quảng T đã thực hiện đúng quy trình.

Đại diện của Ủy ban nhân dân xã Quảng Ch có ý kiến: Ông Phạm Ngọc X là người có hợp đồng đánh bắt nuôi trồng thủy sản tại xã Quảng Ch. Sau khi ông X kê khai có 20 lao động nuôi trồng thủy sản bị mất việc làm (bao gồm cả chủ cơ sở), theo Quyết định số 1880/QĐ-TTg ngày 29/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ nộp lên trưởng thôn, thôn Trung M, xã Quảng Ch đã tổ chức hội nghị cộng đồng dân cư để xem xét các đối tượng bị thiệt hại do sự cố môi trường biển. Kết quả 20 đối tượng được hưởng lao động bị mất việc làm bao gồm cả chủ cơ sở theo Quyết định số 1880 và tiến hành niêm yết công khai theo quy định. Thôn tổng hợp danh sách

kèm theo biên bản hội nghị cộng đồng dân cư nộp UBND xã để tổ xác định thiệt hại của xã tổ chức họp xét. Hội đồng rà soát tổ chức hội nghị rà soát, xét cho các đối tượng bị thiệt hại do sự cố môi trường biển. Kết quả hội nghị đã thống nhất xét 19 đối tượng được hưởng lao động nuôi trồng thủy sản bị mất việc làm bao gồm chủ cơ sở theo quyết định 1880. UBND xã Quảng Ch đã niêm yết công khai tại nhà văn hóa thôn và tại UBND xã Quảng Ch. Kết thúc niêm yết không có khiếu nại hay phản ánh của người dân. UBND xã tổng hợp danh sách kèm theo các hồ sơ liên quan trình UBND huyện Quảng Tr xét duyệt. UBND huyện Quảng Tr ban hành Quyết định số 757/QĐ-UBND ngày 10/4/2018 về việc phê duyệt các đối tượng được bồi thường thiệt hại do sự cố môi trường biển cho 19 đối tượng lao động nuôi trồng thủy sản tạm dừng sản xuất, trong đó có chủ cơ sở là ông Phạm Ngọc X với tổng kinh phí 331.740.000 đồng. Để tiến hành chi trả, UBND xã Quảng Ch tiếp tục niêm yết tại UBND xã và nhà văn hóa các thôn. Trong thời gian niêm yết có đơn tố cáo của người dân, nên UBND xã đã ban hành Quyết định số 78/QĐ-UBND về thụ lý giải quyết tố cáo của người dân đối với việc rà soát bồi thường sự cố môi trường biển cho 19 lao động tại xã Quảng Ch. Khi tiến hành xác minh những người có tên trong danh sách kê khai của ông X, thì tất các đều khẳng định không làm thuê cho ông X, mà chỉ cho ông X mượn chứng minh nhân dân để kê khai. Tại buổi làm việc ngày 27/6/2018, ông Xuân thừa nhận 18 lao động mà ông kê khai thực tế không làm thêm cho ông, mà cho mượn chứng minh nhân dân để kê khai. UBND xã Quảng Ch đã ban hành kết luận số 01/KL-CT ngày 02/7/2018 trong đó đề nghị UBND huyện Quảng Tr không chi trả cho 18 lao động mất việc làm thường xuyên tại xã Quảng Ch đã được phê duyệt tại Quyết định số 757/QĐ-UBND ngày 10/4/2018 của UBND huyện Quảng Tr. Ngày 10/7/2018, UBND huyện Quảng Tr ban hành Quyết định số 1429/QĐ-UBND điều chỉnh một số nội dung tại Quyết định số 757/QĐ-UBND ngày 10/4/2018 của UBND huyện Quảng Tr. Căn cứ Quyết định số 1429/QĐ-UBND xã Quảng Ch dừng việc chi trả và nộp lại số tiền 314.280.000 đồng cho UBND huyện Quảng Tr. Đối với yêu cầu khởi kiện của ông X, UBND xã Quảng Ch đã thực hiện đúng quy trình.

Tại phiên tòa, người khởi kiện ông Phạm Ngọc X rút yêu cầu khởi kiện về việc thu hồi Quyết định số 756/QĐ-UBND, ngày 10/4/2018 của UBND huyện Quảng Tr. Giữ nguyên các yêu cầu khởi kiện: Buộc Chủ tịch UBND huyện Quảng Tr thực hiện hành vi giải quyết khiếu nại của ông về việc chi trả tiền bồi thường thiệt hại do sự cố môi trường biển và chấp nhận bồi thường thiệt hại do sự cố môi trường biển cho ông theo Quyết định số 1880/QĐ-TTg ngày 29/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ; buộc UBND huyện Quảng Tr thu hồi Quyết định số 757 ngày 10/4/2018 để xác định lại đối tượng bồi thường là chủ cơ sở trang trại và đính chính, thu hồi quyết định số 1429/QĐ-UBND ngày 10/7/2018 của UBND huyện Quảng Tr.

Đại diện theo ủy quyền; người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của người bị kiện và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cho rằng Chủ tịch UBND huyện Quảng Tr đã giải quyết khiếu nại đối với ông X và UBND huyện Quảng Tr ban hành quyết định số 757 và 1429/QĐ-UBND là đảm bảo đúng trình tự, thủ tục,

thẩm quyền và có căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật. Đề nghị HĐXX không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Ngọc X.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa phát biểu. Về tố tụng: trong giai đoạn xét xử sơ thẩm, người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Luật tố tụng hành chính. Về nội dung vụ án: tại phiên tòa ông X rút yêu cầu khởi kiện về việc thu hồi Quyết định số 756/QĐ-UBND, ngày 10/4/2018 của UBND huyện Quảng Tr. Việc ông X rút yêu cầu là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định của pháp luật và người bị kiện, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì, nên cần chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của ông X về việc thu hồi Quyết định số 756/QĐ-UBND, ngày 10/4/2018 của UBND huyện Quảng Tr. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông X về buộc Chủ tịch UBND huyện Quảng Tr thực hiện hành vi giải quyết khiếu nại về việc bồi thường sự cố môi trường biển đối với ông X, theo điểm b khoản 2 Điều 1 Quyết định 1880/QĐ-TTg; không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông X về việc buộc UBND huyện Quảng Tr thu hồi Quyết định số 757/QĐ-UBND ngày 10/4/2018 để xác định lại đối tượng bồi thường là chủ cơ sở trang trại và đình chỉ, thu hồi quyết định số 1429/QĐ-UBND ngày 10/7/2018; người bị kiện phải chịu án phí hành chính sơ thẩm và các đương sự được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của các đương sự đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền và đối tượng khởi kiện: Ông Phạm Ngọc X làm đơn khởi kiện hành vi hành chính của Chủ tịch UBND huyện Quảng Tr không giải quyết khiếu nại việc bồi thường sự cố môi trường biển và các Quyết định hành chính số 756, 757 và 1429/QĐ-UBND của UBND huyện Quảng Tr. Đây là Hành vi hành chính và Quyết định hành chính thuộc đối tượng khởi kiện trong vụ án hành chính và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình, theo quy định tại các Điều 30, khoản 4 Điều 32 Luật tố tụng Hành chính.

[2] Xét ý kiến của người khởi kiện ông X tại phiên tòa, rút yêu cầu khởi kiện về việc thu hồi Quyết định số 756/QĐ-UBND ngày 10/4/2018 của UBND huyện Quảng Tr, thấy: Việc người khởi kiện rút một phần yêu cầu khởi kiện là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, người bị kiện và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 165 và khoản 2 Điều 173 Luật tố tụng hành chính. Vì vậy, cần chấp nhận ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Đình chỉ một phần yêu cầu của người khởi kiện về việc thu hồi Quyết định số 756/QĐ-UBND ngày 10/4/2018 của UBND huyện Quảng Tr.

[3] Xét về thời hiệu khởi kiện: Năm 2016, do sự cố môi trường biển đã làm cho trang trại, đầm hồ nuôi trồng thủy sản tại xã Quảng T và xã Quảng Ch của ông

X bị thiệt hại. Ngày 28/4/2016 ông X đã làm đơn kê khai tổng thiệt hại 602.000.000 đồng và có đơn đề nghị bồi thường thiệt hại đối với chủ cơ sở nuôi trồng thủy sản trực tiếp nuôi trồng thủy sản mặn, lợi bị thiệt hại do sự cố môi trường biển theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 1 Quyết định 1880/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, nhưng UBND huyện Quảng Tr và xã Quảng T trả lời là trường hợp của ông không đủ điều kiện để được hưởng bồi thường thiệt hại theo điểm a khoản 2 Điều 1 Quyết định 1880/QĐ-TTg, nên ngày 02/3/2017 và 10/7/2017 ông X làm đơn khiếu nại gửi UBND các xã Quảng T, Quảng Ch, huyện Quảng Tr và nhiều cơ quan khác (đơn khiếu nại này các cơ quan đều nhận được), nhưng không được cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Sau đó, được UBND các xã Quảng T và Quảng Ch hướng dẫn thì ông X đã kê khai yêu cầu bồi thường thiệt hại đối với người lao động làm thuê thường xuyên cho ông Xuân phải dừng sản xuất do nguồn nước bị ô nhiễm bởi sự cố môi trường biển theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 1 Quyết định 1880/QĐ-TTg. Sau khi hoàn thành các thủ tục xem xét bồi thường ở cấp xã. Ngày 10/4/2018, UBND huyện Quảng Tr ban hành Quyết định số 756/QĐ-UBND về việc phê duyệt các đối tượng được bồi thường thiệt hại do sự cố môi trường biển ở xã Quảng T và Quyết định số 757/QĐ-UBND về việc phê duyệt các đối tượng được bồi thường thiệt hại do sự cố môi trường biển ở xã Quảng Ch. Sau khi UBND huyện ban hành 2 quyết định trên thì ông X đến UBND xã Quảng T để nhận tiền, nhưng UBND xã không chi trả số tiền này cho ông X, mà yêu cầu những người làm thuê cho ông X đến nhận. Ngày 10/7/2018, UBND huyện Quảng Tr ban hành Quyết định số 1429/QĐ-UBND về việc điều chỉnh một số nội dung tại Quyết định số 757/QĐ-UBND ngày 10/4/2018 của UBND huyện Quảng Tr. Ông X không đồng ý với các Quyết định 756, 757 và 1429 của UBND huyện Quảng Tr về việc chi trả tiền bồi thường của UBND xã Quảng T, nên ngày 05/7/2018 và ngày 04/6/2019 ông tiếp tục làm đơn khiếu nại gửi UBND xã Quảng T và UBND huyện Quảng Tr (các đơn khiếu nại này UBND xã và huyện đều nhận được). Ngày 22/7/2019, UBND xã Quảng T ban hành Quyết định số 54/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông X với nội dung. Không công nhận nội dung khiếu nại của ông X. Không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại của UBND xã Quảng T, ông X tiếp tục làm đơn khiếu nại yêu cầu bồi thường do sự cố môi trường biển và gửi UBND huyện Quảng Tr, UBND huyện đã nhận đơn khiếu nại và tổ chức buổi làm việc với ông X ngày 17/3/2021, nhưng UBND huyện không giải quyết khiếu nại, nên ngày 18/02/2022 ông Xuân làm đơn khởi kiện đối với các quyết định 756, 757, 1429 và hành vi không giải quyết khiếu nại của UBND huyện Quảng Tr là còn thời hiệu khởi kiện theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 116 của Luật tố tụng hành chính.

[4] Xét ý kiến, yêu cầu của các bên đương sự thấy.

[4.1] Xét yêu cầu khởi kiện hành vi của Chủ tịch UBND huyện Quảng Tr không giải quyết khiếu nại, thấy: Ngày 22/7/2019, Chủ tịch UBND xã Quảng T ban hành Quyết định số 54/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông X, nhưng ông X không nhất trí với Quyết định giải quyết lần đầu của UBND xã Quảng T và khiếu nại lên UBND huyện Quảng Tr. Tuy nhiên, ngày 17/3/2021 UBND huyện Quảng Tr mời ông X đến làm việc để chi trả tiền hỗ trợ cho ông X,

nhưng ông X có ý kiến đề nghị các cấp xem xét áp dụng đúng quy định của các văn bản hướng dẫn để áp dụng bồi thường cho ông nhằm đảm bảo quyền lợi của ông X. Trong quá trình làm việc với UBND huyện, ông X không yêu cầu nội dung cụ thể gì, mà chỉ khiếu nại chung chung “Đề nghị các cấp xem xét áp dụng đúng quy định của các văn bản hướng dẫn để áp dụng bồi thường cho ông nhằm đảm bảo quyền lợi của ông X”, nhưng nội dung khiếu nại của ông X có liên quan đến việc bồi thường thiệt hại do sự cố môi trường biển mà ông X khiếu nại và UBND huyện trả lời theo nội dung công văn số 1276/UBND-TTr ngày 29/11/2017 của UBND huyện Quảng Tr, cụ thể ông X khiếu nại bồi thường sự cố môi trường biển theo quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 1 Quyết định 1800/QĐ-TTg, nhưng UBND huyện Quảng Tr chỉ mới xem xét giải quyết theo điểm c khoản 2 Điều 1 Quyết định 1880/QĐ-TTg, mà chưa xem xét giải quyết theo điểm b khoản 2 Điều 1 Quyết định 1880/QĐ-TTg. Ngoài ra, việc UBND huyện Quảng Tr mời ông X đến làm việc mà không ban hành văn bản giải quyết khiếu nại đối với ông X, là chưa thực hiện đúng quy định tại các Điều 36, 37, 38, 39, 40, 41 Luật khiếu nại.

[4.2] Xét các Quyết định hành chính số 757 và 1429/QĐ-UBND của UBND huyện Quảng Tr, thấy:

Xét về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, thời hạn ban hành các Quyết định: Căn cứ hồ sơ kê khai lao động mất việc làm, hộ gia đình ông X đã kê khai 20 lao động làm thuê cho cơ sở của ông tại thôn Trung M, xã Quảng Ch (bao gồm cả chủ cơ sở) đã được hội đồng thẩm định thôn Trung M, xã Quảng Ch tổ chức hội nghị cộng đồng dân cư để xem xét các đối tượng bị thiệt hại do sự cố môi trường biển. Kết quả hội nghị thống nhất 19 đối tượng được hưởng lao động nuôi trồng thủy sản bị mất việc làm (bao gồm chủ cơ sở) tại xã Quảng Ch, thôn tiến hành niêm yết công khai 03 ngày tại nhà Văn Hóa thôn và trụ sở UBND xã. Kết thúc niêm yết công khai, không có đơn thư khiếu nại hay phản ánh của người dân. Thôn tổng hợp danh sách kèm theo biên bản hội nghị cộng đồng dân cư nộp lên UBND xã. Tổ xác định thiệt hại xã tổ chức họp rà soát, xét các đối tượng bị thiệt hại. Kết quả hội nghị thống nhất xét 19 đối tượng được hưởng lao động nuôi trồng thủy sản bị mất việc làm cho cơ sở ông X, tại xã Quảng Châu. UBND xã Quảng Ch đã niêm yết công khai tại nhà Văn Hóa thôn và trụ sở UBND xã. Kết thúc niêm yết công khai tại UBND xã không có đơn thư khiếu nại hay phản ánh của người dân. UBND xã Quảng Ch tổng hợp danh sách kèm theo các hồ sơ liên quan trình lên UBND huyện Quảng Tr để được xem xét phê duyệt. Ngày 10/4/2018, UBND huyện Quảng Tr ban hành Quyết định số 757/QĐ-UBND về việc phê duyệt các đối tượng được bồi thường thiệt hại do sự cố môi trường biển ở xã Quảng Ch cho 19 đối tượng lao động nuôi trồng thủy sản tạm dừng sản xuất tại cơ sở của ông X, với tổng kinh phí 331.740.000 đồng (bao gồm chủ cơ sở nuôi trồng thủy sản là ông X). Tuy nhiên, sau khi ban hành Quyết định số 757, để tiến hành chi trả cho các đối tượng. UBND xã Quảng Ch niêm yết công khai tại Nhà Văn Hóa thôn và trụ sở UBND xã. Trong thời gian niêm yết thì có đơn tố cáo của người dân tại xã Quảng Ch. UBND xã Quảng Ch ban hành Quyết định số 78/QĐ-UBND về thụ lý giải quyết đơn tố cáo. Khi tiến hành xác minh những người có tên trong danh sách kê khai của ông X tại

xã Quảng Ch đều khẳng định không làm thuê tại cơ sở nuôi trồng thủy sản của ông X, mà chỉ cho ông X mượn Chứng minh nhân dân để kê khai. Ngày 27/6/2018, UBND xã Quảng Ch tổ chức làm việc với ông X. Tại buổi làm việc ông X thừa nhận có 18 lao động ở xã Quảng Ch mà ông kê khai thực tế không làm thuê cho ông X, mà chỉ mượn Chứng minh nhân dân để kê khai theo mẫu để nhận bồi thường, hỗ trợ. Ngày 02/7/2018, UBND xã Quảng Ch ban hành Kết luận số 01/KL-CT nội dung bình xét, rà soát đối với 19 lao động tại xã Quảng Ch làm thuê nuôi trồng thủy sản cho ông X và đề nghị UBND huyện hủy danh sách 18 lao động tại xã Quảng Ch đã được phê duyệt tại Quyết định số 757/QĐ-UBND ngày 10/4/2018 của UBND huyện Quảng Tr. Ngày 10/7/2018, UBND huyện Quảng Tr ban hành Quyết định số 1429/QĐ-UBND về việc điều chỉnh một số nội dung tại Quyết định số 757/QĐ-UBND ngày 10/4/2018 của UBND huyện Quảng Tr (Thu hồi kinh phí của 18 lao động ở xã Quảng Ch; tổng kinh phí được phê duyệt 331.740.000 đồng, nay điều chỉnh lại còn 17.460.000 đồng). Như vậy, việc UBND huyện Quảng Tr ban hành các Quyết định số 757 và 1429/QĐ-UBND là đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định tại Quyết định số 1880/QĐ-TTg, Công văn số 6851 và Công văn 7433 của Bộ Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn quy định và hướng dẫn.

Xét về căn cứ ban hành các quyết định: Trong quá trình thực hiện Quyết định số 1880/QĐ-TTg ngày 29/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành định mức bồi thường thiệt hại cho các đối tượng tại các tỉnh Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị và Thừa Thiên Huế bị thiệt hại do sự cố môi trường biển và các văn bản hướng dẫn số 6851/BNN-TCTS, ngày 12/8/2016, số 7433/BNN-TCTS, ngày 01/9/2016 và số 8605/BNN-TCTS ngày 11/10/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về hướng dẫn kê khai, xác định thiệt hại do sự cố môi trường biển. UBND xã Quảng Ch đã thông báo cho người dân trên địa bàn về việc kê khai thiệt hại do sự cố môi trường biển. Ông X đã tiến hành kê khai 20 lao động làm thuê cho cơ sở của ông tại thôn Trung M, xã Quảng Ch (bao gồm cả chủ cơ sở) và đã tiến hành làm hồ sơ, thủ tục như đã phân tích ở phần trên. UBND xã Quảng Ch tổng hợp danh sách kèm theo các hồ sơ liên quan trình lên UBND huyện Quảng Tr để được xem xét phê duyệt. Quá trình UBND huyện Quảng Tr xét duyệt. Đối chiếu với Quyết định số 1880/QĐ-TTg ngày 29/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ, các văn bản hướng dẫn và yêu cầu của ông X. Ông X không thuộc trường hợp được bồi thường theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 1 Quyết định 1880/QĐ-TTg. Ông X cũng nhất trí và rút yêu cầu bồi thường theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 1 Quyết định 1880/QĐ-TTg; còn yêu cầu bồi thường theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 1 Quyết định 1880/QĐ-TTg, ông X không có ý kiến gì, mà làm hồ sơ kê khai và yêu cầu bồi thường theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 1 Quyết định 1880/QĐ-TTg. Vì vậy, UBND huyện Quảng Tr căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 1 Quyết định 1880/QĐ-TTg và Mục V danh mục bồi thường thiệt hại do sự cố môi trường biển 4 tỉnh miền trung ban hành kèm theo Quyết định số 1880/QĐ-TTg ngày 29/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ để ban hành Quyết định số 757/QĐ-UBND ngày 10/4/2018 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Đối với Quyết định số 1429/QĐ-UBND, ngày 10/7/2018 của UBND huyện Quảng Tr, do

trong quá trình thực hiện Quyết định số 757/QĐ-UBND ngày 10/4/2018, có đơn tố cáo của người dân xã Quảng Ch, nên UBND xã Quảng Ch đã thụ lý giải quyết đơn tố cáo. Khi tiến hành xác minh những người có tên trong danh sách kê khai của ông X tại xã Quảng Ch, có 18 người khẳng định không làm thuê tại cơ sở nuôi trồng thủy sản của ông X, mà chỉ cho ông X mượn Chứng minh nhân dân để kê khai (ông X đã thừa nhận), nên UBND xã Quảng Ch ban hành Kết luận số 01/KL-CT và đề nghị UBND huyện Quảng Tr hủy danh sách 18 lao động mất việc làm thường xuyên tại xã Quảng Ch đã được phê duyệt tại Quyết định số 757/QĐ-UBND. Ngày 10/7/2018, UBND huyện Quảng Tr ban hành Quyết định số 1429/QĐ-UBND về việc điều chỉnh một số nội dung tại Quyết định số 757/QĐ-UBND ngày 10/4/2018 của UBND huyện Quảng Tr là có căn cứ, đúng pháp luật.

Từ những phân tích, nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy có căn cứ xác định yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Ngọc X về việc buộc Chủ tịch UBND huyện Quảng Tr thực hiện hành vi giải quyết khiếu nại của ông Phạm Ngọc X về bồi thường thiệt hại do sự cố môi trường biển theo điểm b khoản 2 Điều 1 Quyết định 1880/QĐ-TTg là có căn cứ, cần chấp nhận. Đối với yêu cầu khởi kiện buộc UBND huyện Quảng Tr thu hồi các Quyết định số 757/QĐ-UBND ngày 10/4/2018 để xác định lại đối tượng bồi thường là chủ cơ sở trang trại và đánh chính, thu hồi quyết định số 1429/QĐ-UBND ngày 10/7/2018 là không có căn cứ để chấp nhận. Vì vậy, cần chấp nhận ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 193 Luật tố tụng Hành chính. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Ngọc X.

[3] Về án phí hành chính sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện ông Phạm Ngọc X được Tòa án chấp nhận một phần, nên ông X không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm. Chủ tịch UBND huyện Quảng Tr phải chịu án phí hành chính sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

[4] Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 30, khoản 4 Điều 32, điểm a khoản 3 Điều 116, khoản 2 Điều 165, khoản 2 Điều 173, điểm b khoản 2 Điều 193, Điều 348 Luật tố tụng Hành chính; các Điều 36, 37, 38, 39, 40, 41 Luật khiếu nại; khoản 2 Điều 1 Quyết định 1880/QĐ-TTg ngày 29 tháng 9 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ; các văn bản hướng dẫn số 6851/BNN-TCTS, ngày 12/8/2016, số 7433/BNN-TCTS, ngày 01/9/2016 và số 8605/BNN-TCTS ngày 11/10/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về hướng dẫn kê khai, xác định thiệt hại do sự cố môi trường biển; khoản 2 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện, về thu hồi Quyết định số 756/QĐ-UBND, ngày 10/4/2018 của UBND huyện Quảng Tr, về

việc phê duyệt các đối tượng được bồi thường thiệt hại do sự cố môi trường biển ở xã Quảng T, huyện Quảng Tr.

2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Ngọc X. Buộc Chủ tịch UBND huyện Quảng Tr thực hiện hành vi giải quyết khiếu nại về việc bồi thường sự cố môi trường biển, đối với ông Phạm Ngọc X theo điểm b khoản 2 Điều 1 Quyết định số 1880/QĐ-TTg ngày 29 tháng 9 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Ngọc X, về việc buộc UBND huyện Quảng Tr thu hồi Quyết định số 757/QĐ-UBND ngày 10/4/2018 để xác định lại đối tượng bồi thường là chủ cơ sở trang trại và đình chính, thu hồi quyết định số 1429/QĐ-UBND ngày 10/7/2018, về việc điều chỉnh một số nội dung tại Quyết định số 757/QĐ-UBND ngày 10/4/2018 của UBND huyện Quảng Tr.

4. Về án phí hành chính sơ thẩm: Ông Phạm Ngọc X không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm. Trả lại số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí ông X đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 31AA/2021/0005118 ngày 26/10/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình.

Chủ tịch UBND huyện Quảng Tr phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí hành chính sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

5. Các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Các đương sự;
- Cục THADS tỉnh Quảng Bình;
- TACC tại Đà Nẵng;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Dương Viết Hải